

Bản án số: 39/2025/HS-PT
Ngày: 13-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Quang;

Các Thẩm phán: Bà Đậu Thị Quy và ông Lê Ngọc Minh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tân – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/TLPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thị G, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị G đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2025/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị G, tên gọi khác: “Yến”, sinh ngày 04/9/1965, tại Sông Cầu, Phú Yên; nơi cư trú: Thôn Hoà Hội, xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Dừa (chết) và bà Nguyễn Thị Cuốn (chết); chồng: Nguyễn Văn Ăn, sinh năm 1963; con: 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến ngày 18/01/2024, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị Bửu Khiết, sinh năm 1967; nơi cư trú: Tổ dân phố Phú Sơn, phường Cam Phú, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hoà; có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

1/ Lê Xuân Viên, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu phố An Thạnh, phường Xuân Đài, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

2/ Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1986; nơi thường trú: Thôn Hoà Ngãi, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Long Thạnh, xã Xuân Lộc, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

3/ Nguyễn Thị Kim Trâm, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Long Thạnh, xã Xuân Lộc, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

4/ Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Chánh Nam, xã Xuân Thọ 1, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

5/ Nguyễn Văn Tuy, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Hoà Hội, xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

6/ Nguyễn Thị Non, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn Hoà Mỹ, xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20/10/2023, Nguyễn Thị G thuê nhà của bà Đỗ Thị Bửu Khiết tại thôn Hoà Mỹ, xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên để buôn bán nước giải khát và tổ chức hoạt động mua bán dâm. Theo thoả thuận giữa bị cáo G với các G bán dâm, giá mỗi lượt bán dâm cho khách là 200.000 đồng; trong đó G bán dâm hưởng 150.000 đồng, bị cáo G hưởng 50.000 đồng. Ngoài ra, G còn bán nước giải khát, mỗi lon nước với giá 25.000 đồng. G là người trực tiếp chuẩn bị khăn lạnh, bao cao su, khi có khách mua dâm thì G bán dâm tự lấy khăn lạnh và bao cao su dẫn khách vào phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm.

Khoảng 20 giờ 00, ngày 09/01/2024, G đi từ nhà riêng ở thôn Hoà Hội, xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên đến căn nhà nói trên để buôn bán, khi đến G thấy Nguyễn Thị Dung và Nguyễn Thị Kim Trâm (*Là hai G bán dâm tại quán*) đã có mặt ở quán nên G đến nằm trên võng trước nhà để đón khách. Đến 20 giờ 50 phút, cùng ngày Lê Xuân Viên và Nguyễn Văn Thành đến quán, G hỏi “đi chơi G hả” và “có hai đứa trong nhà kia”, G nói vậy nên Viên và Thành đi vào bên trong nhà, Dung và Trâm lấy nước cho Viên và Thành uống. Khi ngồi uống nước, nói chuyện và đặt vấn đề mua dâm, hai bên thống nhất thoả thuận mỗi lần mua bán dâm là 200.000 đồng, tiền nước uống mỗi lon là

25.000 đồng. Sau khi thoả thuận xong, do say rượu nên Thành không mua dâm, Viên mua dâm cùng với Dung, Thành thanh toán tiền mua dâm và tiền nước do Trâm thu 300.000 đồng (*trong đó: tiền mua dâm 200.000 đồng và 04 lon nước 100.000 đồng*), Trâm đưa tiền cho G cất giữ. Lúc này, Dung đến khu vực góc tường nhà lấy bao cao su và khăn lạnh dẫn Viên vào trong phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm. Trong lúc Dung và Viên đang thực hiện hành vi mua bán dâm, lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2020/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu đã quyết định: Tuyên bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội “*Chứa mại dâm*”; Áp dụng khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến ngày 18/01/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24-01-2025 bị cáo Nguyễn Thị G có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

-Bị cáo Nguyễn Thị G trình bày như nội dung tại đơn kháng cáo, cho rằng bị cáo đã lớn tuổi, mắc nhiều chứng bệnh phải thường xuyên điều trị; chồng bị cáo bị mắc bệnh hiểm nghèo; gia đình bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo là thân nhân của người có công cách mạng, nên kháng cáo xin được hưởng án treo.

-Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị G, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị G thừa nhận bị cáo thuê nhà của bà Đỗ Thị Bửu Khiết tại thôn Hoà Mỹ, xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên để buôn bán nước giải khát và tổ chức hoạt động mua bán dâm. Theo thoả thuận từ trước, giữa G với các G bán dâm, giá mỗi lượt bán

dâm cho khách là 200.000 đồng; trong đó G bán dâm hưởng 150.000 đồng, G hưởng 50.000 đồng. Ngoài ra, G còn bán nước giải khát, mỗi lon nước với giá 25.000 đồng. Ngày 09/01/2024 Lê Xuân Viên và Nguyễn Văn Thành đến quán của bị cáo G đặt vấn đề mua dâm, hai bên thống nhất thỏa thuận mỗi lần mua bán dâm là 200.000 đồng, tiền nước uống mỗi lon là 25.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong Viên mua dâm với người bán dâm và đã thanh toán tiền mua dâm 200.000 đồng, tiền nước uống 100.000 đồng. Số tiền trên được đưa cho bị cáo Nguyễn Thị G, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm”. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị G về tội “Chứa mại dâm” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm tù đúng quy định pháp luật, không nặng.

Bị cáo kháng cáo cho rằng mình bị bệnh nhưng là bệnh thông thường, không phải bệnh hiểm nghèo; bị cáo cung cấp chứng cứ mới về người có công cách mạng nhưng không được xác nhận của cơ quan có thẩm quyền xác nhận người có công cách mạng là thân nhân của bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn nêu chồng bị cáo bị bệnh hiểm nghèo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ mới có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị G; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 04/2025/HS-ST, ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội “Chứa mại dâm”.

Áp dụng khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị G 01 (*Một*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến ngày 18/01/2024.

Về vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm: Giải quyết theo bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2025/HS-ST, ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị G phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng (1);
- TAND Thị xã Sông Cầu(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Phòng KT, TT & THA tỉnh (1);
- PV 27 (1);
- Sở tư pháp (1);
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng khác (1);
- Lưu án văn, lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Quang